

Số: 251/2022/QĐHNGĐ-ST

Quận 3, ngày 17 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 69, 71, 72, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTUQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 6 năm 2022.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 302/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà Phạm Dương C, sinh năm 1984

Địa chỉ: Cách Mạng Tháng Tám, Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Đặng Xuân T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Cách Mạng Tháng Tám, Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Phạm Dương C và ông Đặng Xuân T tự nguyện đăng ký kết hôn, có Giấy chứng nhận kết hôn số 56, quyền số 02/2007, do Ủy ban nhân dân xã Nhơn Hạnh, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định cấp ngày 13/8/2007.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Dương C và ông Đặng Xuân T đều xác nhận do vợ chồng bất đồng ý kiến dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của bà C và ông T là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

[3] Về con chung: Bà Phạm Dương C và ông Đặng Xuân T đều xác nhận quá trình chung sống có 02 con chung tên Đặng Trúc H, sinh ngày 15/8/2007 và Đặng Gia H sinh ngày 27/6/2017. Hai bên thống nhất giao bà Phạm Dương C trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Đặng Trúc H, sinh ngày 15/8/2007 và

Đặng Gia H, sinh ngày 27/6/2017. Hai bên tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Dương C và ông Đặng Xuân T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Phạm Dương C trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Đặng Trúc H, sinh ngày 15/8/2007 và Đặng Gia H, sinh ngày 27/6/2017. Hai bên tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Đặng Xuân T được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo luật định, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), Bà Phạm Dương C và ông Đặng Xuân T phải chịu và được tính căn trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu số AA/2021/0007288 ngày 26/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Phạm Dương C và ông Đặng Xuân T đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 3;
- Chi cục THA Dân sự Quận 3;
- UBND xã Nhơn Hạnh, thị xã An Nhơn,
Tỉnh Bình Định.
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Nguyễn Gia Phước